

Số: 26 /KL-TTr

Hà Nội, ngày 30 tháng 3 năm 2023

KẾT LUẬN THANH TRA

Việc chấp hành việc chấp hành pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế, bảo hiểm tai nạn lao động - bệnh nghề nghiệp tại Bảo hiểm xã hội tỉnh Hà Giang, Bảo hiểm xã hội huyện Vị Xuyên

Thực hiện Quyết định số 63/QĐ-TTr ngày 16/02/2023 của Chánh thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc thanh tra việc chấp hành pháp luật bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế, bảo hiểm tai nạn lao động - bệnh nghề nghiệp (sau đây viết tắt là BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN) tại Bảo hiểm xã hội tỉnh Hà Giang, Bảo hiểm xã hội huyện Vị Xuyên; từ ngày 28/02/2023 đến ngày 13/3/2023, Đoàn thanh tra theo Quyết định số 63/QĐ-TTr đã tiến hành thanh tra tại Bảo hiểm xã hội tỉnh Hà Giang (sau đây gọi tắt là BHXH tỉnh), Bảo hiểm xã hội huyện Vị Xuyên (sau đây gọi tắt là BHXH huyện Vị Xuyên).

Xét báo cáo kết quả thanh tra ngày 20/3/2023 của Trưởng đoàn thanh tra, Chánh Thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội kết luận như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

1. Tỉnh Hà Giang

- Hà Giang là tỉnh miền núi biên giới ở cực Bắc của Tổ quốc với diện tích tự nhiên là 7.929,55 km², dân số trung bình là 887.090 người; phía Đông giáp tỉnh Cao Bằng, phía Tây giáp tỉnh Yên Bai và Lào Cai, phía Nam giáp tỉnh Tuyên Quang và phía Bắc giáp nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa với đường biên giới dài 274 km; gồm 11 đơn vị hành chính cấp huyện (01 thành phố và 10 huyện) với 193 đơn vị cấp xã; có 364.200 người trong độ tuổi lao động, trong đó có 350.517 người có việc làm.

- Tổ chức bộ máy của cơ quan BHXH tỉnh:

+ BHXH tỉnh Hà Giang là cơ quan trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam, có chức năng giúp Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam tổ chức thực hiện chế độ, chính sách BHXH bắt buộc, BHXH tự nguyện, BHTN, BHYT bắt buộc, BHYT hộ gia đình, BHTNLĐ-BNN; quản lý quỹ BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN tại địa

bàn tinh Hà Giang theo quy định của pháp luật và chịu sự quản lý hành chính nhà nước của UBND tỉnh Hà Giang.

+ Tổ chức bộ máy của BHXH tỉnh gồm Ban giám đốc, Văn phòng, 08 Phòng nghiệp vụ và 10 cơ quan BHXH cấp huyện. Tổng số viên chức, người lao động là 241 người, trong đó: Ban giám đốc BHXH tỉnh (Giám đốc, 02 Phó Giám đốc); viên chức, người lao động làm chuyên môn, nghiệp vụ (205 người); lao động hợp đồng làm lái xe, bảo vệ, tạp vụ (33 người).

2. Huyện Vị Xuyên

- Vị Xuyên là huyện vùng thấp của tỉnh Hà Giang với diện tích tự nhiên 1.478,41 km²; có 24 đơn vị hành chính cấp xã (22 xã và 02 thị trấn), có 02 đường quốc lộ là tuyến giao thông huyết mạch trong trục trung chuyển giữa vùng kinh tế Tây nam của Trung Quốc và các tỉnh phía Bắc Việt Nam; có 01 khu công nghiệp (khu công nghiệp Bình Vàng); có dân số khoảng 115.000 người.

- Tổ chức bộ máy của BHXH huyện gồm: Giám đốc, 02 phó Giám đốc, 14 cán bộ làm chuyên môn, nghiệp vụ và 03 lao động làm lái xe, bảo vệ, tạp vụ.

II. CÔNG TÁC THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT VỀ BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN

1. Tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN

1.1. Việc tham mưu cho UBND cùng cấp

- Tại BHXH tỉnh:

+ Đã tham mưu, trình Hội đồng nhân dân tỉnh, UBND tỉnh ban hành văn bản chỉ đạo, tổ chức thực hiện quy định của pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN trên địa bàn tỉnh.

+ Đã tham mưu, trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia BHXH, BHTN, BHYT trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm; đã tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo thông tin, tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật, công tác thanh tra, xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại, tố cáo về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN.

(Phụ lục số 01)

- Tại BHXH Vị Xuyên:

+ Đã tham mưu, trình Huyện ủy, Hội đồng nhân dân huyện, UBND huyện ban hành văn bản chỉ đạo, tổ chức thực hiện quy định của pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN trên địa bàn.

+ Đã tham mưu, trình Hội đồng nhân dân huyện ban hành chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia BHXH, BHTN, BHYT trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã

hội hằng năm; đã tham mưu UBND huyện chỉ đạo thông tin, tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật, công tác thanh tra, xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại, tố cáo về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN.

(Phụ lục số 02)

1.2. Việc phối hợp giữa cơ quan BHXH với các ngành, các cấp trong việc thực hiện chính sách, pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN

- Tại BHXH tỉnh: đã chỉ đạo cơ quan BHXH cấp huyện phối hợp với các ngành, các cấp tại địa bàn tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN; đã ký kết, thực hiện chương trình phối hợp triển khai chính sách, pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN với các cơ quan, tổ chức tại địa bàn.

(Phụ lục số 03)

- Tại BHXH Vị Xuyên:

+ Đã ký, thực hiện quy chế phối hợp triển khai, thực hiện chính sách pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN với 24 xã, thị trấn tại địa bàn huyện (Quy chế từ số 88/QCPH-BHXH đến số 111/QCPH-BHXH); đã ký, thực hiện quy chế phối hợp với Công an huyện Vị Xuyên về thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, đảm bảo trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm trong lĩnh vực BHXH, BHYT, BHTN tại địa bàn huyện Vị Xuyên (Quy chế số 104/KH-CAH-BHXH ngày 08/6/2022).

+ Đã phối hợp với đơn vị sử dụng lao động thực hiện chính sách, pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN; phối hợp với UBND huyện, Phòng Nội vụ thẩm định hồ sơ nghỉ chế độ, đảm bảo quyền lợi của người lao động đề nghị giải quyết chế độ.

+ Đã phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND xã, thị trấn rà soát đối tượng được hưởng BHYT từ ngân sách nhà nước.

1.3. Việc tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN

- Tại BHXH tỉnh: từ 01/01/2022 đến thời điểm thanh tra, BHXH tỉnh đã tổ chức 254 hội nghị truyền thông, phát triển đối tượng tham gia BHXH tự nguyện, BHYT hộ gia đình (6.804 người tham gia); 04 hội nghị truyền thông phổ biến pháp luật BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN tại đơn vị sử dụng lao động (372 người tham gia); 2.583 cuộc truyền thông nhóm nhỏ, gặp trực tiếp người sử dụng lao động; tổ chức tuyên truyền trực quan (16.566 lượt phát thanh trên hệ thống truyền thanh cơ sở; 33.629 tờ rơi, tờ gấp, băng rôn, khẩu hiệu); phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Ban Tuyên giáo Thành ủy Hà Giang tổ chức “Lễ ra quân hưởng ứng ngày BHYT - Tuyên truyền, vận động người dân tham gia BHXH tự nguyện, BHYT hộ gia đình”.

- Tại BHXH Vị Xuyên: từ 01/01/2022 đến thời điểm thanh tra, ngoài công tác thông tin, tuyên truyền do BHXH tỉnh thực hiện trong toàn tỉnh; BHXH huyện Vị Xuyên đã tổ chức 40 buổi thông tin, tuyên truyền, phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm BHXH tự nguyện, BHYT hộ gia đình.

1.4. Việc tổ chức thực hiện hỗ trợ, giải đáp chính sách, pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN

- BHXH tỉnh đã hỗ trợ, giải đáp chính sách, pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN qua công tác tuyên truyền. Đồng thời, nâng cao chất lượng giải đáp, tư vấn trực tiếp tại các cơ quan BHXH.

- BHXH tỉnh đã cử cán bộ chuyên quản đơn vị sử dụng lao động nắm bắt thông tin, giải đáp chính sách, pháp luật cho đơn vị sử dụng lao động; đồng thời, người lao động có thể gọi điện, thư điện tử trực tiếp đến cơ quan bảo hiểm để được giải đáp.

- Tại BHXH huyện Vị Xuyên, ngoài các kênh giải đáp theo chỉ đạo chung của BHXH tỉnh, BHXH huyện Vị Xuyên tăng cường hoạt động hỗ trợ, giải đáp chính sách cho người lao động qua điện thoại, hướng dẫn trực tiếp khi người lao động đến giao dịch tại cơ quan bảo hiểm.

1.5. Việc báo cáo Ủy ban nhân dân cùng cấp về tình hình thực hiện BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN

- BHXH tỉnh đã báo cáo UBND tỉnh về tình hình thực hiện BHXH, BHTN, BHYT trong phạm vi địa phương quản lý (Báo cáo số 51/BC-BHXH ngày 09/01/2023).

- BHXH huyện Vị Xuyên đã báo cáo UBND huyện về tình hình thực hiện BHXH, BHTN, BHYT trong phạm vi địa phương quản lý (Báo cáo số 286/BC-BHXH ngày 31/12/2022).

2. Việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ đăng ký tham gia, đề nghị hưởng các chế độ BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN

- BHXH tỉnh (tỉnh):

+ Năm 2022, BHXH tỉnh đã tiếp nhận, giải quyết 128.336 lượt hồ sơ (114.946 lượt hồ sơ điện tử, 2.377 lượt hồ sơ qua cổng dịch vụ công, 10.793 lượt hồ sơ nhận trực tiếp, 220 hồ sơ qua dịch vụ bưu chính); trong đó, có 945 hồ sơ có thời gian giải quyết quá thời hạn quy định của Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

+ Năm 2023 (đến hết tháng 02/2023), BHXH tỉnh đã tiếp nhận, giải quyết 16.618 lượt hồ sơ (14.760 lượt hồ sơ điện tử, 376 lượt hồ sơ qua cổng dịch vụ công, 1.460 lượt hồ sơ nhận trực tiếp, 22 hồ sơ qua dịch vụ bưu chính); trong đó, có 78 lượt hồ sơ có thời gian giải quyết quá thời hạn quy định của Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

- BHXH huyện Vị Xuyên:

+ Năm 2022, BHXH huyện Vị Xuyên đã tiếp nhận, giải quyết 10.265 lượt hồ sơ (9.604 lượt hồ sơ điện tử, 657 lượt hồ sơ nhận trực tiếp, 04 lượt hồ sơ qua dịch vụ bưu chính); không có hồ sơ có thời gian giải quyết quá thời hạn quy định.

+ Năm 2023 (đến hết tháng 02/2023), BHXH huyện Vị Xuyên đã tiếp nhận, giải quyết 1.456 lượt hồ sơ (1.368 lượt hồ sơ điện tử, 87 lượt hồ sơ nhận trực tiếp, 01 hồ sơ qua dịch vụ bưu chính); không có hồ sơ có thời gian giải quyết quá thời hạn quy định.

3. Thu BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN

3.1. Phát triển đối tượng tham gia BHXH, BHTN, BHYT

- BHXH tỉnh (tỉnh) thực hiện theo Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh bổ sung chỉ tiêu kinh tế xã hội 05 năm giai đoạn 2021-2025 và năm 2022, Quyết định số 1730/QĐ-UBND ngày 11/10/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển BHXH, BHTN, BHYT năm 2022, kết quả đạt được như sau:

STT	Chỉ tiêu	Chỉ tiêu kế hoạch năm 2022 (người)	Thực hiện năm 2022 (người)	Tỷ lệ hoàn thành
1	Số người tham gia BHXH bắt buộc	47.260	44.429	94%
2	Số người tham gia BHXH tự nguyện	19.445	11.453	58,9%
3	Số người tham gia BHTN	38.910	34.935	89,78%
4	Số người tham gia BHYT	862.670	862.292	99,95%

- BHXH huyện Vị Xuyên thực hiện theo Quyết định số 1730/QĐ-UBND ngày 11/10/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển BHXH, BHTN, BHYT năm 2022, kết quả đạt được như sau:

STT	Chỉ tiêu	Chỉ tiêu kế hoạch năm 2022 (người)	Thực hiện năm 2022 (người)	Tỷ lệ hoàn thành
1	Số người tham gia BHXH bắt buộc	5.020	4.630	92,23%
2	Số người tham gia BHXH tự nguyện	2.405	1.631	67,81%
3	Số người tham gia BHTN	4.350	3.729	85,72%
4	Số người tham gia BHYT	109.000	108.100	99,17%

3.2. Thực hiện thu BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN

3.2.1. Số đơn vị sử dụng lao động đã tham gia BHXH bắt buộc, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN/số đơn vị sử dụng lao động thuộc diện tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN (đến hết tháng 02/2023)

- BHXH tỉnh (tỉnh): có 3.008 đơn vị sử dụng lao động đã tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN/3.211 đơn vị sử dụng lao động thuộc diện phải tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN; có 203 đơn vị sử dụng lao động thuộc diện phải tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN nhưng chưa tham gia (theo kết quả rà soát của cơ quan BHXH, các đơn vị này chưa hoạt động, không còn lao động, có lao động đã tham gia BHXH tại đơn vị khác, lao động đã nghỉ hưởng chế độ hưu trí).

- BHXH huyện Vị Xuyên: có 271 đơn vị sử dụng lao động đã tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN/302 đơn vị sử dụng lao động thuộc diện phải tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN; có 31 đơn vị sử dụng lao động thuộc diện phải tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN nhưng chưa tham gia (theo kết quả rà soát của cơ quan BHXH, các đơn vị này chưa hoạt động, không còn lao động, có lao động đã tham gia BHXH tại đơn vị khác, lao động đã nghỉ hưởng chế độ hưu trí).

3.2.2. Số người đã tham gia BHXH bắt buộc, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN/số người thuộc diện tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN (đến hết tháng 02/2023)

- BHXH tỉnh (tỉnh):

+ BHXH bắt buộc, BHYT, BHTNLĐ-BNN: có 44.275 người đã tham gia/47.320 người thuộc diện tham gia BHXH bắt buộc.

+ BHTN: có 34.795 người đã tham gia/37.231 người thuộc diện tham gia BHTN.

- BHXH huyện Vị Xuyên:

+ BHXH bắt buộc, BHYT, BHTNLĐ-BNN: có 4.652 người đã tham gia/4.998 người thuộc diện tham gia BHXH bắt buộc.

+ BHTN: có 3.751 người đã tham gia/4.097 người thuộc diện tham gia BHTN.

3.2.3. Số người đã tham gia BHXH tự nguyện (đến hết tháng 02/2023)

a) BHXH tỉnh (tỉnh): có 10.320 người đã tham gia BHXH tự nguyện.

b) BHXH huyện Vị Xuyên: có 1.538 người tham gia BHXH tự nguyện.

3.2.4. Số tiền thu BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN

a) Năm 2022

- BHXH tỉnh (tỉnh): tổng số thu BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN là 1.666.455 triệu đồng (đạt 100,3% kế hoạch BHXH Việt Nam giao).

- BHXH huyện Vị Xuyên: tổng số thu BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN là 192.525 triệu đồng.

b) Năm 2023 (đến hết tháng 02/2023)

- BHXH tỉnh (tỉnh): tổng số thu BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN là 166.922 triệu đồng.

- BHXH huyện Vị Xuyên: tổng số thu BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN là 17.771 triệu đồng.

3.2.5. Số đơn vị chậm đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN/số đơn vị thuộc diện tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN (đến hết tháng 02/2023)

- BHXH tỉnh (tỉnh): có 1.047 đơn vị sử dụng lao động chậm đóng/3.211 đơn vị sử dụng lao động thuộc diện tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN.

- BHXH huyện Vị Xuyên: có 25 đơn vị sử dụng lao động chậm đóng/302 đơn vị sử dụng lao động thuộc diện tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN.

3.2.6. Số người lao động bị chậm đóng, số tiền chậm đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN (đến hết tháng 02/2023)

- BHXH tỉnh (tỉnh): có 14.559 người lao động bị chậm đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN với tổng số tiền là 16.507,88 triệu đồng.

- BHXH huyện Vị Xuyên: có 1.156 người lao động bị chậm đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN với tổng số tiền là 693,5 triệu đồng.

3.2.7. Việc cung cấp thông tin về việc đóng BHXH của người lao động để người sử dụng lao động niêm yết công khai

Sau khi có kết quả rà soát quá trình đóng bảo hiểm của BHXH Việt Nam, BHXH tỉnh in và chuyển phát qua hệ thống bưu điện tới từng đơn vị sử dụng lao động để niêm yết công khai thông báo kết quả đóng (mẫu C13-TS).

3.2.8. Việc công khai trên phương tiện truyền thông về người sử dụng lao động vi phạm nghĩa vụ đóng BHXH, BHTN, BHYT

Cơ quan BHXH các cấp trong tỉnh chưa thực hiện việc công khai trên phương tiện truyền thông về người sử dụng lao động vi phạm nghĩa vụ đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN.

3.2.9. Các giải pháp và biện pháp xử lý nhằm hạn chế tình trạng trốn đóng, chậm đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN

- BHXH tỉnh:

+ Phối hợp với Cục Thuế, Sở Tài chính, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Liên đoàn Lao động tỉnh, Công an tỉnh để đôn đốc các đơn vị chậm đóng kéo dài.

+ Hàng Quý, làm việc trực tiếp với đơn vị sử dụng lao động chậm đóng từ 03 tháng trở lên, yêu cầu đơn vị sử dụng lao động thực hiện nghiêm pháp luật bảo hiểm xã hội; tham mưu UBND cùng cấp để chỉ đạo các cơ quan, ngành phối hợp, đôn đốc đơn vị sử dụng lao động đóng bảo hiểm theo quy định.

+ Hàng tháng, giao cán bộ chuyên quản đôn đốc đơn vị sử dụng lao động, gửi thông báo đến đơn vị sử dụng lao động (đối với các đơn vị chậm đóng từ 02 tháng trở lên, gửi văn bản đôn đốc 15 ngày/lần).

+ Lập danh sách, đề xuất kế hoạch thanh tra, kiểm tra những đơn vị chậm đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN có số tiền chậm đóng lớn, kéo dài và có nhiều người lao động.

- BHXH huyện Vị Xuyên:

+ BHXH huyện đã phối hợp với Chi cục thuế huyện để nắm bắt thông tin đơn vị sử dụng lao động để kịp thời rà soát, yêu cầu đơn vị sử dụng lao động trong địa bàn chấp hành pháp luật bảo hiểm xã hội.

+ Giao cán bộ chuyên quản nắm bắt thông tin đơn vị sử dụng lao động để kịp thời ban hành văn bản đôn đốc đóng bảo hiểm theo quy định; trực tiếp làm việc với đơn vị sử dụng lao động chậm đóng từ 02 tháng trở lên, có ảnh hưởng đến nhiều lao động.

+ Phối hợp với Công an huyện Vị Xuyên yêu cầu các đơn vị sử dụng lao động chấp hành pháp luật bảo hiểm xã hội.

* Kiểm tra, xác minh cơ sở dữ liệu công tác thu BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN tháng 04, 05/2022 tại BHXH tỉnh (trụ sở) và BHXH huyện Vị Xuyên, kết quả như sau:

- Có 18 trường hợp truy thu BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN không tính lãi chậm đóng từ 30 ngày trở lên (Phụ lục số 04).

- Có 124 trường hợp truy thu do điều chỉnh tăng tiền lương tháng đóng bảo hiểm xã hội nhưng không tính lãi chậm đóng (từ 30 ngày trở lên theo khoản 3 Điều 122 Luật Bảo hiểm xã hội) tương ứng với số tiền truy thu BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN kể từ ngày ban hành quyết định điều chỉnh tiền lương (Phụ lục số 05).

4. Giải quyết và chi trả chế độ BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN

4.1. BHXH tỉnh (tỉnh)

- Năm 2022:

+ Chế độ ốm đau: có 4.341 lượt người đề nghị hưởng, 3.965 lượt người được giải quyết hưởng với tổng số tiền là 4.015,75 triệu đồng; 376 lượt người không được giải quyết hưởng do hồ sơ không đúng quy định, không đủ điều kiện hưởng.

+ Chế độ thai sản: có 1.505 lượt người đề nghị hưởng, 1.374 lượt người được giải quyết hưởng với tổng số tiền là 33.113,61 triệu đồng; 131 lượt người không được giải quyết hưởng do hồ sơ không đúng quy định, không đủ điều kiện hưởng.

+ Chế độ dưỡng sức, phục hồi sức khỏe: có 265 lượt người đề nghị hưởng, 250 lượt người được giải quyết hưởng với tổng số tiền là 678,10 triệu đồng; 15 lượt người không được giải quyết hưởng do hồ sơ không đúng quy định, không đủ điều kiện hưởng.

+ Chế độ tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp: có 09 người đề nghị hưởng, 09 người được giải quyết hưởng với tổng số tiền là 77,26 triệu đồng.

+ Chế độ hưu trí: có 520 người đề nghị hưởng, 518 người được giải quyết hưởng với tổng số tiền là 2.403,08 triệu đồng; 02 người không được giải quyết hưởng do chưa đủ thời gian tham gia BHXH.

+ Chế độ BHXH một lần: có 3.003 người đề nghị hưởng, 2.970 người được giải quyết hưởng với tổng số tiền là 73.660,56 triệu đồng; 33 người không được giải quyết hưởng do không đủ điều kiện hưởng BHXH một lần.

+ Chế độ tử tuất: có 478 người đề nghị hưởng, 478 người được giải quyết hưởng với tổng số tiền là 23.435,05 triệu đồng.

- Năm 2023 (đến hết tháng 02/2023):

+ Chế độ ốm đau: có 244 lượt người đề nghị hưởng, 237 lượt người được giải quyết hưởng với tổng số tiền là 300,05 triệu đồng; 07 lượt người không được giải quyết hưởng do hồ sơ không đúng quy định, không đủ điều kiện hưởng.

+ Chế độ thai sản: có 185 lượt người đề nghị hưởng, 180 lượt người được giải quyết hưởng với tổng số tiền là 4.502,23 triệu đồng; 05 lượt người không được giải quyết hưởng do hồ sơ không đúng quy định, không đủ điều kiện hưởng.

+ Chế độ dưỡng sức, phục hồi sức khỏe: có 28 lượt người đề nghị hưởng, 27 lượt người được giải quyết hưởng với tổng số tiền là 72,86 triệu đồng; 01 lượt người không được giải quyết hưởng do hồ sơ không đúng quy định, không đủ điều kiện hưởng.

+ Chế độ tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp: có 02 người đề nghị hưởng, 02 người được giải quyết hưởng với tổng số tiền là 2,59 triệu đồng.

+ Chế độ hưu trí: có 95 người đề nghị hưởng, 95 người được giải quyết hưởng với tổng số tiền là 484,38 triệu đồng.

+ Chế độ BHXH một lần: có 452 người đề nghị hưởng, 446 người được giải quyết hưởng với tổng số tiền là 10.566,65 triệu đồng; 06 người không được giải quyết hưởng do không đủ điều kiện hưởng BHXH một lần.

+ Chế độ tử tuất: có 49 người đề nghị hưởng, 49 người được giải quyết hưởng với tổng số tiền là 1.782,40 triệu đồng.

4.2. BHXH huyện Vị Xuyên

- Năm 2022:

+ Chế độ ốm đau: có 436 lượt người đề nghị hưởng, 390 lượt người được giải quyết hưởng với tổng số tiền là 424,94 triệu đồng; 46 lượt người không được giải quyết hưởng do hồ sơ không đúng quy định, không đủ điều kiện hưởng.

+ Chế độ thai sản: có 126 lượt người đề nghị hưởng, 121 lượt người được giải quyết hưởng với tổng số tiền là 2.974,42 triệu đồng; 05 lượt người không được giải quyết hưởng do hồ sơ không đúng quy định, không đủ điều kiện hưởng.

+ Chế độ dưỡng sức, phục hồi sức khỏe: có 19 lượt người đề nghị hưởng, 19 lượt người được giải quyết hưởng với tổng số tiền là 58,11 triệu đồng.

+ Chế độ tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp: có 03 người đề nghị hưởng, 03 người được giải quyết hưởng với tổng số tiền là 35,47 triệu đồng.

+ Chế độ hưu trí: có 71 người đề nghị hưởng, 69 người được giải quyết hưởng với tổng số tiền là 377,64 triệu đồng; 02 người không được giải quyết hưởng do chưa đủ thời gian tham gia BHXH.

+ Chế độ BHXH một lần: có 432 người đề nghị hưởng, 427 người được giải quyết hưởng với tổng số tiền là 11.062,41 triệu đồng; 05 người không được giải quyết hưởng do không đủ điều kiện hưởng BHXH một lần.

+ Chế độ tử tuất: có 56 người đề nghị hưởng, 55 người được giải quyết hưởng với tổng số tiền là 1.798,67 triệu đồng; 01 người không được giải quyết do hồ sơ không đúng quy định (đã được BHXH huyện hướng dẫn kê khai lại).

- Năm 2023 (đến hết tháng 02/2023):

+ Chế độ ốm đau: có 31 lượt người đề nghị hưởng, 31 lượt người được giải quyết hưởng với tổng số tiền là 68,32 triệu đồng.

+ Chế độ thai sản: có 25 lượt người đề nghị hưởng, 25 lượt người được giải quyết hưởng với tổng số tiền là 626,99 triệu đồng.

+ Chế độ dưỡng sức, phục hồi sức khỏe: có 04 lượt người đề nghị hưởng, 04 lượt người được giải quyết hưởng với tổng số tiền là 12,07 triệu đồng.

+ Chế độ tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp: không phát sinh.

+ Chế độ hưu trí: có 06 người đề nghị hưởng, 06 người được giải quyết hưởng với tổng số tiền là 34,79 triệu đồng.

+ Chế độ BHXH một lần: có 69 người đề nghị hưởng, 64 người được giải quyết hưởng với tổng số tiền là 1.728,15 triệu đồng; 05 người chưa được giải quyết hưởng do đang trong thời hạn giải quyết.

+ Chế độ tử tuất: có 06 người đề nghị hưởng, 06 người được giải quyết hưởng với tổng số tiền là 159,60 triệu đồng.

* Kiểm tra, xác minh hồ sơ, cơ sở dữ liệu công tác tiếp nhận, giải quyết chế độ BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN tại BHXH tỉnh (trụ sở) và BHXH huyện Vị Xuyên, kết quả như sau:

- Hồ sơ giải quyết hưởng chế độ dưỡng sức, phục hồi sức khỏe sau ốm đau, thai sản do đơn vị sử dụng lao động nộp hồ sơ đề nghị giải quyết chế độ bảo hiểm chậm theo quy định tại khoản 1 Điều 103 Luật Bảo hiểm xã hội được BHXH tỉnh, BHXH huyện Vị Xuyên giải quyết hưởng mà không có giải trình bằng văn bản của đơn vị sử dụng lao động.

- Có 02 người lao động được giải quyết hưởng chế độ BHXH với thời gian nghỉ làm việc từ 14 ngày trở lên trong tháng; đồng thời, đóng BHXH trong tháng nghỉ hưởng chế độ (Phụ lục số 06).

5. Thực hiện chế độ bảo hiểm thất nghiệp

Công tác chi trả BHTN được thực hiện tại BHXH tỉnh (trụ sở), không thực hiện tại cơ quan BHXH cấp huyện.

5.1. Chế độ trợ cấp thất nghiệp (TCTN)

a) Chi TCTN

- Năm 2022:

+ Số người được hưởng TCTN/số tiền phải chi trong năm: có 2.621 người được hưởng TCTN với tổng số tiền là 25.769,26 triệu đồng.

+ Số người đã hưởng TCTN/số tiền đã chi BHXH tỉnh đã chi hưởng TCTN cho 2.6211 người với tổng số tiền 25.514,12 triệu đồng.

+ Số người chưa hưởng TCTN/số tiền chưa chi trong năm theo quyết định hưởng: không phát sinh.

+ Số người tạm dừng hưởng/số tiền tạm dừng hưởng trong năm: có 37 lượt người tạm dừng hưởng với số tiền là 103,48 triệu đồng.

+ Số người chấm dứt hưởng/số tiền chấm dứt hưởng trong năm: có 62 người chấm dứt hưởng TCTN với số tiền 151,67 triệu đồng.

- Năm 2023 (đến hết tháng 02/2023):

+ Số người được hưởng TCTN/số tiền phải chi: có 815 người được hưởng TCTN với tổng số tiền là 4.074,02 triệu đồng.

+ Số người đã hưởng TCTN/số tiền đã chi: BHXH tỉnh đã chi hưởng TCTN cho 815 người với tổng số tiền 4.042,77 triệu đồng.

+ Số người chưa hưởng TCTN/số tiền chưa chi trong năm theo quyết định hưởng: không phát sinh.

+ Số người tạm dừng hưởng/số tiền tạm dừng hưởng trong năm: có 10 lượt người tạm dừng hưởng với số tiền là 25,44 triệu đồng.

+ Số người chấm dứt hưởng/số tiền chấm dứt hưởng trong năm: có 02 người chấm dứt hưởng TCTN với số tiền 5,8 triệu đồng.

b) Chế độ BHYT đối với người đang hưởng TCTN

- Số người lao động được đóng BHYT/số tiền đóng năm 2022: có 2.616 lượt người được đóng BHYT với số tiền là 1.143,83 triệu đồng.

- Số người lao động được đóng BHYT/số tiền đóng năm 2023 (đến hết tháng 02/2023): có 811 lượt người được đóng BHYT với số tiền là 181,88 triệu đồng.

c) Thu hồi tiền hưởng TCTN hưởng sai quy định

BHXH tỉnh thu hồi tiền hưởng TCTN sai quy định theo quyết định của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; thông báo cho Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh những trường hợp đang hưởng TCTN và có đóng BHXH để thực hiện quy định của pháp luật về bảo hiểm thất nghiệp. Kết quả công tác thu hồi tiền hưởng TCTN sai quy định như sau:

- Năm 2022:

+ Số người hưởng TCTN sai quy định/số tiền phải thu hồi (đến ngày 31/12/2021): có 03 người hưởng TCTN sai quy định với tổng số tiền là 14,41 triệu đồng.

- Số người hưởng TCTN sai quy định phát sinh tăng trong năm 2022/số tiền phải thu hồi: có 27 người hưởng TCTN sai quy định với tổng số tiền là 99,04 triệu đồng.

- Số người hưởng TCTN sai quy định đã thu hồi trong năm/số tiền đã thu hồi: Trong năm 2022, BHXH tỉnh đã thu hồi tiền hưởng TCTN sai quy định của 24 người với tổng số tiền là 88,58 triệu đồng.

- Số người hưởng TCTN sai quy định còn phải thu hồi đến cuối năm 2022/số tiền còn phải thu hồi: đến ngày 31/12/2022, còn 06 người hưởng TCTN sai quy định chưa thu hồi với tổng số tiền là 24,86 triệu đồng.

- Năm 2023 (đến hết tháng 02/2023):

+ Số người hưởng TCTN sai quy định/số tiền phải thu hồi: có 06 người hưởng TCTN sai quy định với tổng số tiền là 24,87 triệu đồng.

- Số người hưởng TCTN sai quy định phát sinh tăng/số tiền phải thu hồi: có 01 người hưởng TCTN sai quy định với tổng số tiền là 1,05 triệu đồng.

- Số người hưởng TCTN sai quy định đã thu hồi/số tiền đã thu hồi: không.

- Số người hưởng TCTN sai quy định còn phải thu hồi đến hết tháng 02/2023/số tiền còn phải thu hồi: đến ngày 28/02/2023, còn 07 người hưởng TCTN sai quy định chưa thu hồi với tổng số tiền là 25,92 triệu đồng.

5.2. Chế độ hỗ trợ học nghề (HTHN)

a) Chi HTHN

- Thời gian được hỗ trợ học nghề: từ 02 đến 06 tháng.

- Mức chi HTHN: 1,5 triệu đồng/tháng.

- Trong thời kỳ thanh tra, có 02 người được HTHN, tổng số tiền phải chi HTHN là 09 triệu đồng; BHXH tỉnh đã chi hỗ trợ cho 02 người lao động với tổng số tiền là 09 triệu đồng.

- Số người lao động chưa được thanh toán HTHN tính đến thời điểm thanh tra: không

b) Thu hồi HTHN hưởng sai quy định: không phát sinh.

5.3. Chế độ hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ kỹ năng nghề để duy trì việc làm cho người lao động: không phát sinh

6. Công tác thanh tra, kiểm tra và giải quyết khiếu nại, tố cáo

6.1. Công tác thanh tra

- Năm 2022, số cuộc thanh tra đã tiến hành thanh tra theo kế hoạch là 22/22 cuộc với tổng số 105/105 đơn vị sử dụng lao động đã được thanh tra; 02 tháng đầu năm 2023: chưa tiến hành thanh tra.

- Năm 2022, số cuộc thanh tra đột xuất đã tiến hành thanh tra: 11 cuộc; 02 tháng đầu năm 2023: chưa phát sinh.

- Số cuộc thanh tra liên ngành do cơ quan BHXH chủ trì: không.

- Năm 2022, tổng số sai phạm và tổng số kiến nghị đã ban hành là 156 kiến nghị; 02 tháng đầu năm 2023: chưa phát sinh.

- Tình hình thực hiện kiến nghị sau thanh tra: đã thực hiện 156/156 kiến nghị sau thanh tra.

- Số quyết định xử phạt/số tiền xử phạt vi phạm hành chính: từ ngày 01/01/2022 đến thời điểm thanh tra BHXH tỉnh không lập biên bản và xử phạt vi phạm hành chính đối với các đơn vị sử dụng lao động.

- Tình hình thực hiện các quyết định xử phạt và các biện pháp khắc phục hậu quả: không phát sinh.

- Công tác kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra: các đơn vị sử dụng lao động được thanh tra đã báo cáo đầy đủ nêu BHXH tỉnh không thực kiểm tra việc thực hiện kết luận.

- Số vụ chuyển Cơ quan điều tra: không.

* Kết quả kiểm tra hồ sơ thanh tra, kiểm tra lưu tại BHXH tỉnh phát hiện còn một số thiếu sót sau:

- Kiểm tra 09 quyết định thanh tra với tổng số doanh nghiệp được thanh tra là 45 đơn vị sử dụng lao động, xác định: BHXH tỉnh không lập biên bản vi phạm hành chính đối với 12 đơn vị sử dụng lao động đã có hành vi đóng tiền BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN không đúng mức quy định mà không phải là trốn đóng với tổng số tiền đóng không đúng mức là 100,64 triệu đồng; không lập biên bản vi phạm hành chính đối với 02 đơn vị sử dụng lao động đã có hành vi chậm đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTN-BNN với tổng số tiền chậm đóng là 47,55 triệu đồng (Phụ lục số 7).

- Chưa ban hành Quyết định giám sát hoạt động của Đoàn thanh tra riêng, chỉ giao đồng chí Phó giám đốc phụ trách công tác thu thực hiện việc chỉ đạo hoạt động của đoàn thanh tra chuyên ngành; theo dõi xử lý hoặc trình Giám đốc BHXH tỉnh xử lý theo thẩm quyền các kiến nghị của đoàn thanh tra chuyên ngành và kiểm tra theo quy định theo Thông tư số 06/2021/TT-TTCP ngày 01/10/2021 của Chính phủ (hồ sơ thanh tra theo Quyết định thanh tra số 428/QĐ-BHXH ngày 08/9/2022, hồ sơ thanh tra theo Quyết định số 565/QĐ-BHXH ngày 08/11/2022 của Giám đốc BHXH tỉnh Hà Giang).

- Biên bản kiểm tra, xác minh theo Quyết định số 428/QĐ-BHXH ngày 08/9/2022 của Giám đốc BHXH tỉnh Hà Giang về việc thanh tra chuyên ngành đóng BHXH, BHTN, BHYT; kiểm tra công tác thực hiện chế độ, chính sách BHXH, công tác cấp, quản lý sử dụng sổ BHXH, thẻ BHYT chưa đầy đủ nội dung theo đề cương đã được phê duyệt (Công ty Cổ phần đầu tư và phát triển xây dựng số 9, Công ty TNHH Hà Nam, Công ty Cổ phần trắc địa và bản đồ và tài nguyên môi trường Trường Phú bỏ nội dung: lao động quản lý không phải ký hợp đồng lao động; lao động ký hợp đồng lao động không xác định thời hạn; lao động ký hợp đồng lao động xác định từ đủ 01 tháng).

- Biên bản kiểm tra, xác minh, báo cáo kết quả thanh tra, kết luận thanh tra ban hành không đúng mẫu số 11, 37, 40 ban hành kèm theo Thông tư số 06/2021/TT-TTCP ngày 01/10/2021, cụ thể hồ sơ thanh tra: Công ty Cổ phần thủy điện Sông Miện 5 và Công ty Cổ phần thủy điện Bát Đại Sơn.

6.2. Công tác kiểm tra việc thực hiện chính sách BHXH (việc đóng, chi trả BHXH, BHTN, BHYT)

- Số đơn vị được kiểm tra: trong thời kỳ thanh tra, BHXH tỉnh đã thực hiện kiểm tra 76 đơn vị (năm 2022, kiểm tra 64 đơn vị; 02 tháng đầu năm 2023, kiểm tra 12 đơn vị).

- Kết quả kiểm tra, các biện pháp xử lý:

+ Đã phát hiện và thu hồi số tiền 5,215 triệu đồng đối với 01 đối tượng hưởng chế độ trợ cấp tuất hàng tháng đã chết nhưng bưu điện vẫn chi cho đối tượng.

+ Đã phát hiện và thu hồi chi phí khám chữa bệnh thanh toán sai quy định, số tiền 1.133,89 triệu đồng đối với 04 cơ sở khám chữa bệnh.

+ Đã phát hiện và truy đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN số tiền 186,65 triệu đồng đối với 111 lao động đóng không đúng mức.

+ Đã đôn đốc và thu hồi nợ đọng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN qua kiểm tra, số tiền đã thu hồi là 566,2 triệu đồng.

- Các biện pháp xử lý khác: không áp dụng biện pháp xử lý khác.

- BHXH huyện Vị Xuyên: trong thời kỳ thanh tra đã tiến hành kiểm tra, xác minh hậu kiểm kê khai hồ sơ điện tử và công tác thu BHXH, BHYT, BHTN tại 73 đơn vị sử dụng lao động nhưng không phát hiện hành vi vi phạm.

6.3. Công tác giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo

Tổng số đơn khiếu nại, tố cáo nhận được trong thời kỳ thanh tra: 01 đơn, trong đó:

- Số đơn khiếu nại: không.

- Số đơn tố cáo: 01 đơn, đã giải quyết 01 đơn.

(*) BHXH huyện Vị Xuyên: không phát sinh khiếu nại, tố cáo.

III. KẾT LUẬN

1. Những quy định của pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN đã được thực hiện

1.1. BHXH tỉnh

1.1.1. Đã tham mưu, trình Hội đồng nhân dân tỉnh, UBND tỉnh ban hành văn bản chỉ đạo, tổ chức thực hiện quy định của pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN trong địa bàn tỉnh.

1.1.2. Đã tham mưu, trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia BHXH, BHTN, BHYT trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm; đã tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo thông tin, tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật, công tác thanh tra, xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại, tố cáo về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN.

1.1.3. Đã chỉ đạo cơ quan BHXH cấp huyện phối hợp với các ngành, các cấp tại địa bàn tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT,

BHTNLĐ-BNN; đã ký kết, thực hiện chương trình phối hợp triển khai chính sách, pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN với các cơ quan, tổ chức tại địa bàn.

1.1.4. Đã thực hiện tuyên truyền, phổ biến chế độ, chính sách, pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN với nhiều hình thức đa dạng, phong phú.

1.1.5. Đã báo cáo UBND tỉnh về tình hình thực hiện BHXH, BHTN, BHYT trong phạm vi địa phương quản lý.

1.1.6. Đã cung cấp thông tin về việc đóng BHXH của người lao động để người sử dụng lao động niêm yết công khai hàng năm.

1.1.7. Đã có những giải pháp và biện pháp xử lý nhằm hạn chế tình trạng trốn đóng, chậm đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN.

1.2. BHXH huyện Vị Xuyên

1.2.1. Đã tham mưu, trình Huyện ủy, Hội đồng nhân dân huyện, UBND huyện ban hành văn bản chỉ đạo, tổ chức thực hiện quy định của pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN trên địa bàn.

1.2.2. Đã tham mưu, trình Hội đồng nhân dân huyện ban hành chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia BHXH, BHTN, BHYT trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm; đã tham mưu UBND huyện chỉ đạo thông tin, tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật, công tác thanh tra, xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại, tố cáo về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN.

1.2.3. Đã thực hiện tuyên truyền, phổ biến chế độ, chính sách, pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN với nhiều hình thức đa dạng, phong phú.

1.2.4. Đã báo cáo UBND huyện về tình hình thực hiện BHXH, BHTN, BHYT trong phạm vi địa phương quản lý.

2. Những quy định của pháp luật về BHXH, BHTN, BHTNLĐ-BNN chưa được thực hiện hoặc thực hiện chưa đầy đủ

2.1. BHXH tỉnh

2.1.1. BHXH tỉnh Hà Giang chưa hoàn thành kế hoạch phát triển đối tượng tham gia BHXH, BHTN, BHYT theo nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Giang.

2.1.2. Chưa công khai trên phương tiện truyền thông về người sử dụng lao động vi phạm nghĩa vụ đóng BHXH, BHTN, BHYT theo quy định tại khoản 14 Điều 23 Luật Bảo hiểm xã hội.

2.1.3. Còn 1.047 đơn vị sử dụng lao động chậm đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN, 14.559 người lao động bị chậm đóng BHXH, BHTN, BHYT,

BHTNLĐ-BNN với tổng số tiền là 16.507,88 triệu đồng thuộc trách nhiệm tổ chức thực hiện thu của BHXH tỉnh, BHXH huyện Vị Xuyên theo quy định tại khoản 3 Điều 23 Luật Bảo hiểm xã hội.

2.1.4. Tháng 4, 5/2022, BHXH tỉnh truy thu chậm đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN từ 30 ngày trở lên của 53 trường hợp (do điều chỉnh tăng lương) mà không thu số tiền lãi chậm đóng là không đúng quy định tại khoản 2 Điều 21 và khoản 3 Điều 122 Luật Bảo hiểm xã hội (Phụ lục số 05a).

2.1.5. Người sử dụng nộp hồ giải quyết chế độ dưỡng sức, phục hồi sức khỏe chậm nhưng cơ quan BHXH vẫn giải quyết mà không có giải trình bằng văn bản của người sử dụng lao động là chưa đúng quy định tại khoản 1 Điều 116 Luật Bảo hiểm xã hội.

2.1.6. Giải quyết hưởng chế độ BHXH (ốm đau) đồng thời thu tiền đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN đối với 02 người lao động nghỉ hưởng chế độ BHXH với thời gian nghỉ việc và không hưởng tiền lương từ 14 ngày làm việc trở lên trong tháng là không đúng quy định tại khoản 1 Điều 25, khoản 3 Điều 85 Luật Bảo hiểm xã hội (Phụ lục số 06).

2.1.7. BHXH tỉnh không lập biên bản vi phạm hành chính đối với: 12 đơn vị sử dụng lao động đã có hành vi đóng tiền BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN không đúng mức quy định mà không phải là trốn đóng, 02 đơn vị sử dụng lao động đã có hành vi chậm đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN (Phụ lục số 07).

2.1.8. Không ban hành quyết định giám sát hoạt động của Đoàn thanh tra theo quy định tại khoản 1 Điều 29 Thông tư số 06/2021/TT-TTCP; biên bản kiểm tra, xác minh, báo cáo kết quả thanh tra, kết luận thanh tra không đúng mẫu số 11, 37, 40 ban hành kèm theo Thông tư số 06/2021/TT-TTCP ngày 01/10/2021.

2.1.9. Biên bản kiểm tra, xác minh công tác thanh tra chưa đầy đủ nội dung theo đề cương đã được phê duyệt.

2.2. *BHXH huyện Vị Xuyên*

2.1.1. BHXH huyện Vị Xuyên chưa hoàn thành kế hoạch phát triển đối tượng tham gia BHXH, BHTN, BHYT theo nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện Vị Xuyên.

2.2.2. Chưa công khai trên phương tiện truyền thông về người sử dụng lao động vi phạm nghĩa vụ đóng BHXH, BHTN, BHYT theo quy định tại khoản 14 Điều 23 Luật Bảo hiểm xã hội.

2.2.3. Còn 25 đơn vị sử dụng lao động chậm đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN, 1.156 người lao động bị chậm đóng BHXH, BHTN, BHYT,

BHTNLĐ-BNN với tổng số tiền là 693,5 triệu đồng là chưa đúng quy định tại khoản 3 Điều 23 Luật Bảo hiểm xã hội.

2.2.4. Tháng 4, 5/2022, BHXH huyện Vị Xuyên truy thu chậm đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN từ 30 ngày trở lên của 18 trường hợp mà không thu số tiền lãi chậm đóng là không đúng quy định tại khoản 2 Điều 21 và khoản 3 Điều 122 Luật Bảo hiểm xã hội (Phụ lục số 04).

2.2.5. Tháng 4, 5/2022, BHXH tỉnh truy thu chậm đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN từ 30 ngày trở lên của 71 trường hợp (do điều chỉnh tăng lương) mà không thu số tiền lãi chậm đóng là không đúng quy định tại khoản 2 Điều 21 và khoản 3 Điều 122 Luật Bảo hiểm xã hội (Phụ lục số 05b)

2.1.6. Giải quyết hưởng chế độ “dưỡng sức, phục hồi sức khỏe” cho người lao động do người sử dụng nộp hồ giải quyết chế độ chậm theo quy định tại khoản 1 Điều 103 Luật Bảo hiểm xã hội mà không có giải trình bằng văn bản là không đúng quy định tại khoản 1 Điều 116 Luật Bảo hiểm xã hội.

IV. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ THEO THẨM QUYỀN ĐÃ ÁP DỤNG: không.

V. KIẾN NGHỊ CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ

1. Đối với Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh Hà Giang

1.1. Khắc phục thiếu sót nêu tại tiết 2.1.5, 2.1.7, 2.1.8, 2.1.9, 2.1.10 điểm 2.1 khoản 2 Mục III Kết luận thanh tra này khi phát sinh.

1.2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan khẩn trương tổ chức thu BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN chậm đóng của 1.047 đơn vị sử dụng lao động nêu tại tiết 2.1.3 điểm 2.1 khoản 2 Mục III Kết luận thanh tra này.

1.3. Khắc phục thiếu sót nêu tại tiết 2.1.2, 2.1.4, 2.1.6 điểm 2.1 khoản 2 Mục III Kết luận thanh tra này trong thời hạn 40 ngày kể từ ngày ban hành Kết luận thanh tra này.

1.4. Tổ chức kiểm tra, xác minh thiếu sót nêu tại tiết 2.1.6 điểm 2.1 khoản 2 Mục III Kết luận thanh tra này: Nếu xác định người lao động làm việc trong những ngày được nghỉ hưởng chế độ BHXH thì hủy quyết định hưởng chế độ bảo hiểm xã hội và tổ chức thu hồi tiền hưởng chế độ BHXH sai quy định. Trường hợp người lao động không làm việc và không hưởng tiền lương từ 14 ngày làm việc trở lên trong tháng thì thoái thu tiền đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN tháng đó.

1.5. Chỉ đạo BHXH huyện Vị Xuyên khắc phục thiếu sót nêu tại điểm 2.2 khoản 2 Mục III Kết luận thanh tra này.

1.6. Kiểm điểm trách nhiệm đối với các Đoàn thanh tra không lập biên bản vi phạm hành chính để xử phạt nêu tại tiết 2.1.7 điểm 2.1 khoản 2 Mục III Kết luận thanh tra này là hành vi bị nghiêm cấm quy định tại khoản 4 Điều 12 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012.

1.7. Chỉ đạo BHXH các huyện, thành phố tự kiểm tra, rà soát tại đơn vị nhằm phát hiện, khắc phục những thiếu sót như đã nêu tại Mục III Kết luận thanh tra này.

2. Đối với Giám đốc Bảo hiểm xã hội huyện Vị Xuyên

2.1. Khắc phục thiếu sót nêu tại tiết 2.2.6 điểm 2.2 khoản 2 Mục III Kết luận thanh tra này khi phát sinh.

2.2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan khẩn trương tổ chức thu BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN chậm đóng của 25 đơn vị sử dụng lao động nêu tại tiết 2.2.3 điểm 2.2 khoản 2 Mục III Kết luận thanh tra này.

2.3. Khắc phục thiếu sót nêu tại tiết 2.2.2, 2.2.4, 2.2.5 điểm 2.2 khoản 2 Mục III Kết luận thanh tra này trong thời hạn 40 ngày kể từ ngày ban hành Kết luận thanh tra này.

3. Đối với Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam

- Chỉ đạo kiểm điểm cá nhân, tập thể do không xử lý vi phạm hành chính nêu tại tiết 2.1.7 điểm 2.1 khoản 2 Mục III Kết luận thanh tra này.

- Chỉ đạo các địa phương xử lý nghiêm hành vi vi phạm pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN phát hiện qua thanh tra, kiểm tra theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

Trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày nhận được Kết luận thanh tra này, yêu cầu Giám đốc BHXH tỉnh Hà Giang gửi báo cáo (bằng văn bản) kết quả thực hiện các kiến nghị nêu trên về Thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (địa chỉ: số 12, Ngõ Quyền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội)./. *Tuan*

Nơi nhận:

- BHXH tỉnh Hà Giang (để t/h);
- BHXH huyện Vị Xuyên (để t/h);
- Chánh thanh tra (để b/c);
- Vụ BHXH (Bộ LĐTBXH);
- Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam (để chỉ đạo);
- Cổng TTĐT Bộ; trang TTĐT TTr Bộ;
- Lưu: TTr, hồ sơ TTr.

**KT. CHÁNH THANH TRA
PHÓ CHÁNH THANH TRA**



Lê Hữu Long

